

Số: /BC-VPĐP

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2021

## BÁO CÁO

### Kết quả kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020

Thực hiện kế hoạch số 1548/KH-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020.

Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đã phối hợp cùng các Sở, ngành liên quan, Văn phòng Điều phối nông thôn mới các huyện và đại diện các phòng ban chuyên môn của huyện tổ chức kiểm tra, giám sát toàn diện kết quả thực hiện chương trình (*tại một số huyện, xã, thôn phần đầu xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu*) và kiểm tra chuyên đề công tác đào tạo nghề nông thôn, mô hình hỗ trợ cán bộ trẻ về làm việc tại các hợp tác xã ở một số địa phương, hợp tác xã.

Qua kết quả kiểm tra, giám sát thực tế, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát như sau:

#### I. Kết quả thực hiện

##### 1. Kiểm tra toàn diện kết quả thực hiện Chương trình.

##### 1.1. Kiểm tra, giám sát tại các thôn xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu

**a. Thôn An Nhơn, xã Xuân Hải:** đạt 3 tiêu chí/5 tiêu chí, chưa đạt 02 tiêu chí gồm: Cơ sở hạ tầng thiết yếu và Kinh tế hộ. Cụ thể:

- Về tiêu chí Cơ sở hạ tầng thiết yếu: Chưa đạt chỉ tiêu 2.2 về đường ngõ, xóm sạch, không lầy lội vào mùa mưa (*mới đạt tỷ lệ cứng hóa 80%/90% theo quy định*).

- Về tiêu chí Kinh tế hộ: Chưa đạt Chỉ tiêu 3.1 về TNBQ. Ước tính TNBQ đầu người năm 2020 của thôn chỉ đạt 45 triệu đồng/người, chưa đạt theo yêu cầu của tiêu chí năm 2020 là 61,5 triệu đồng/người.

**b. Thôn Ninh Quý 2, xã Phước Sơn:** chưa đạt 03 /05 tiêu chí (*chưa đạt 07/ 29 chỉ tiêu*), Cụ thể:

- Về tiêu chí Cơ sở hạ tầng thiết yếu:

+ Chưa đạt chỉ tiêu 2.2 về đường ngõ, xóm sạch, không lầy lội vào mùa mưa (*mới đạt tỷ lệ cứng hóa 70%/90% theo quy định*).

+ Chưa đạt chỉ tiêu 2.6 - Nhà văn hóa thôn đạt chuẩn theo quy định: Hiện Nhà cộng đồng thôn đang xuống cấp; đang đề nghị cấp trên hỗ trợ kinh phí để sửa chữa, nâng cấp đảm bảo đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của người dân.

+ Chưa đạt chỉ tiêu 2.8 - Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn theo quy định của Bộ xây dựng: Hiện nay mới đạt tỷ lệ 98,5% (927 hộ/974 hộ)/100% theo yêu cầu của chỉ tiêu.

+ Chưa đạt chỉ tiêu 2.9: Hàng rào, công ngõ đã được chỉnh trang nhưng chưa đạt theo quy định.

- Về tiêu chí Kinh tế hộ:

+ Chưa đạt chỉ tiêu 3.1- TNBQ: Theo số liệu ước tính, thu nhập bình quân đầu người đạt 41,8 triệu đồng/người, chưa đạt theo yêu cầu của tiêu chí năm 2020 là 61,5 triệu đồng/người.

+ Chưa đạt chỉ tiêu 3.2 – Hộ nghèo: Tính đến hết năm 2020, số hộ nghèo là của thôn là 23 hộ (*đã trừ hộ nghèo diện BTXH*); không đạt theo yêu cầu là không có hộ nghèo.

- Về tiêu chí Văn hóa- Giáo dục-Y tế-Môi trường:

+ Chưa đạt chỉ tiêu 4.10: Chưa có mô hình bảo vệ môi trường hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

**1.2. Kiểm tra, giám sát tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020. (kiểm tra 3 đợt vào các quý II, III, IV)**

**a. Xã Mỹ Sơn:** đạt 19/19 tiêu chí.

Hiện nay, UBND xã đang hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá kết quả thực hiện đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trình UBND huyện thẩm tra, trình Hội đồng thẩm định tỉnh thẩm định xét, công nhận.

**b. Xã Quảng Sơn:** đạt 15/19 tiêu chí, tăng 03 tiêu chí so với đầu năm 2020 (*Cơ sở vật chất văn hóa, Thu nhập, Quốc phòng và An ninh*), chưa đạt 04 tiêu chí gồm: Giao thông, Thủy lợi, Hộ nghèo, Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật. Cụ thể:

- Về tiêu chí Giao thông: chưa đạt chỉ tiêu về cứng hóa đường ngõ xóm (*mới đạt tỷ lệ cứng hóa 28,49%/70% theo quy định*).

- Về tiêu chí Thủy lợi: chưa đạt tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới theo quy định, mới đạt tỷ lệ 44,7%/80% theo quy định.

- Về tiêu chí Hộ nghèo: Qua rà soát, số hộ nghèo toàn xã là 246 (đã trừ 98 hộ nghèo thuộc diện bảo trợ xã hội), tỷ lệ 5,54% chưa đạt theo yêu cầu tiêu chí là dưới 5%.

- Về tiêu chí Hệ thống chính trị và Tiếp cận pháp luật: chưa đạt chỉ tiêu 18.1 về 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định (*còn 05/19 cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn*).

**c. Xã Lợi Hải:** đạt 16/19 tiêu chí, đạt 16/19 tiêu chí, chưa đạt 03 tiêu chí gồm: Thu nhập, Hộ nghèo, Môi trường và an toàn thực phẩm.

- Về tiêu chí Thu nhập: Thu nhập bình quân đầu người hiện đạt 22 triệu đồng/người, chưa đạt theo yêu cầu của tiêu chí năm 2020 là 41 triệu đồng/người.

- Về tiêu chí Hộ nghèo: Qua rà soát, số hộ nghèo toàn xã là 265 hộ (*đã trừ 80 hộ nghèo thuộc diện bảo trợ xã hội*), tỷ lệ 8,54%, chưa đạt theo yêu cầu tiêu chí là dưới 5%.

- Về tiêu chí Môi trường và An toàn thực phẩm: Chưa đạt chỉ tiêu 17.6 về tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch. Hiện xã có 2.083/3.102 hộ, đạt tỷ lệ 67,15%, chưa đạt theo yêu cầu chỉ tiêu là trên 85%.

### **1.3. Kiểm tra, giám sát tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020. (Tháng 10/2020)**

Theo Kế hoạch, Đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế tại các xã Phước Thái, Phước Thuận; các xã còn lại giám sát thông qua báo cáo.

**a. Xã Phước Thái:** Chỉ đạt **12/13** chỉ tiêu của 05 tiêu chí, chưa đạt 01 chỉ tiêu, cụ thể:

- Về chỉ tiêu giao thông thuộc Tiêu chí Hạ tầng kinh tế - xã hội: chưa đạt chỉ tiêu về nhựa hóa hoặc bê tông hóa đường ngõ xóm (*mới đạt tỷ lệ bê tông hóa hóa 21%/70% theo quy định*).

**b. Xã Phước Thuận:** đạt 05/05 tiêu chí. Hiện nay, UBND xã đang hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá kết quả thực hiện đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trình UBND huyện thẩm tra, trình Hội đồng thẩm định tỉnh thẩm định xét, công nhận.

#### **d. Đối với các xã còn lại :**

- **Xã Thanh Hải:** Theo báo cáo tự đánh giá của xã, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và đang hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá trình UBND huyện thẩm tra, trình Hội đồng thẩm định tỉnh thẩm định xét, công nhận.

- **Xã Xuân Hải:** đạt 10 chỉ tiêu/13 chỉ tiêu của 05 tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Chưa đạt các chỉ tiêu :

+ Về thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 45 triệu đồng/người, chưa đạt mức quy định gấp 1,2 lần theo quy định.

+ Về chỉ tiêu hệ thống chính trị: Chưa đạt tỷ lệ có ít nhất 70% cán bộ, công chức xã có trình độ chuyên môn đại học trở lên (59,09%) và Tổ chức Đảng, chính quyền không được xếp loại ở mức cao nhất.

- **Xã Thành Hải:** đạt 12/13 chỉ tiêu, chưa đạt 01 chỉ tiêu về Giáo dục. thuộc tiêu chí Giáo dục –Y tế- Văn hóa. Cụ thể về Phổ cập giáo dục trung học cơ sở mới đạt mức độ 1, chưa đảm bảo theo yêu cầu của tiêu chí phải đạt mức độ 3.

#### 1.4. Kiểm tra, giám sát tại huyện Ninh Sơn.

##### a. Về huy động và sử dụng nguồn lực

Tổng nguồn lực phân bổ từ ngân sách Trung ương cho huyện Ninh Sơn là 17.304 triệu đồng (*trong đó: ĐTPT 14.640 triệu đồng; Sự nghiệp 2.664 triệu đồng*). Từ nguồn phân bổ địa phương đã tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung sau:

- *Vốn Đầu tư phát triển:* Bố trí thanh toán các công trình chuyển tiếp và hoàn thành là 5.470 triệu đồng/13 công trình ; Khởi công mới 7.260 triệu đồng/6 công trình, trong đó: thi công 2,675 km đường giao thông nông thôn; nâng cấp 1,8 km kênh mương nội đồng; sửa chữa, nâng cấp 01 trung tâm văn hóa – Thể thao xã và 01 trạm Y tế xã và Hỗ trợ cho HTX 1.900 triệu đồng/4 công trình.

- *Vốn Sự nghiệp:*

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp 844 triệu đồng/6 mô hình<sup>1</sup>; tổ chức 14 lớp đào tạo nghề /443 lao động nông thôn (*chủ yếu đào tạo nghề nông nghiệp*) và 04 lớp tập huấn về Chương trình xây dựng nông thôn mới cho 280 học viên của 28 thôn thuộc các xã Lương Sơn, Hòa Sơn, Nhơn Sơn và Ma Nới.

##### b. Kết quả giải ngân vốn NSTW

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn năm 2020	Kết quả giải ngân vốn NSTW đến tháng 12/2020	
			Giá trị khối lượng hoàn thành	Tỷ lệ giải ngân
	<b>TỔNG CỘNG</b>	17.304	10.260	59,3%
1	Đầu tư phát triển	14.640	8.519	58,19%
2	Sự nghiệp	2.664	1741	65,35%

##### c. Về thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

<sup>1</sup> 03 mô hình tưới tiết kiệm; 01 mô hình chuyên đổi đất lúa kém hiệu quả; 02 mô hình nhân rộng mô hình sản xuất có hiệu quả trên cây ớt và bưởi da xanh

- Qua rà soát, đánh giá lại các tiêu chí theo Quyết định 41/2017/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh, tính đến tháng 12/2020, huyện Ninh Sơn có 04 xã đạt 19/19 tiêu chí (*trong đó 03 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới*), 02 xã đạt từ 15-18 tiêu chí, 01 xã đạt 10 tiêu chí; bình quân đạt 16,9 tiêu chí/xã và không còn xã dưới 10 tiêu chí. Cụ thể:

STT	Tên xã	Số tiêu chí đã đạt	Các tiêu chí chưa đạt	Ghi chú
1	Nhon Sơn	19/19		Công nhận NTM năm 2015
2	Lương Sơn	19/19		Công nhận NTM năm 2018
3	Lâm Sơn	19/19		Công nhận NTM năm 2019
4	Mỹ Sơn	19/19		Đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định NTM
5	Quảng Sơn	15/19	Giao thông, Thủy lợi, Hộ nghèo, Hệ thống chính trị và TCPL	Phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2021
6	Hòa Sơn	17/19	Thu nhập, Hộ nghèo	Năm 2021: Phấn đấu tăng 01 tiêu chí Thu nhập.
7	Ma Nởi	10/19	Giao thông, Thủy lợi, Nhà ở dân cư, Thu nhập, Hộ nghèo, Tổ chức sản xuất, Y tế, Môi trường và ATTP; Hệ thống chính trị và TCPL	Năm 2021: Phấn đấu tăng 02 tiêu chí Giao thông, Hệ thống chính trị và TCPL

**2. Kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề lao động nông thôn** (Từ ngày 18/12 – 22/12/2020 tại các huyện Thuận Bắc, Thuận Nam, Bác Ái).

**a. Về tuyên truyền, tư vấn, khảo sát nhu cầu đào tạo nghề**

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo về công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm; các chỉ tiêu về đào tạo nghề lao động nông thôn của tỉnh, phòng Lao động, Thương binh và Xã hội các huyện đã chủ động phối hợp với các cơ sở dạy nghề trên địa bàn huyện tổ chức thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách

trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên các phương tiện thông tin đại chúng, tư vấn, định hướng các ngành nghề đào tạo cho lao động nông thôn và tiến hành rà soát, khảo sát nhu cầu học nghề của người dân trên địa bàn.

### ***b. Về kiểm tra, giám sát các lớp đào tạo nghề***

Các huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề lao động nông thôn trong năm 2020. Qua đó, phòng Lao động, Thương binh và Xã hội các huyện đã phối hợp với UBND các xã thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra thực tế việc giảng dạy và học tập của các lớp đào tạo nghề lao động nông thôn; kịp thời giải quyết những vấn đề trong công tác đào tạo như thủ tục mở lớp, đối tượng tham gia, mức hỗ trợ, số lượng học viên...

### ***c. Kết quả đào tạo nghề:***

+ Huyện Thuận Bắc: đã tổ chức 09 lớp/282 lao động (08 lớp nghề nông nghiệp, 01 lớp nghề phi nông nghiệp) với tổng kinh phí thực hiện 636 triệu đồng/650 triệu đồng vốn kế hoạch .

+ Huyện Thuận Nam: đã tổ chức 15 lớp/411 lao động, với tổng kinh phí thực hiện 517 triệu đồng/800 triệu đồng vốn kế hoạch.

+ Huyện Bắc Ái: tổ chức đào tạo nghề cho 12 lớp/399 lao động (09 lớp nghề nông nghiệp, 03 lớp nghề phi nông nghiệp), với tổng kinh phí thực hiện 829 triệu đồng/870 triệu đồng vốn kế hoạch..

## **3. Kiểm tra, giám sát mô hình hỗ trợ cán bộ trẻ về làm việc tại các HTX ( Tháng 12/2020).**

Theo Kế hoạch, Đoàn đã kiểm tra thực tế tại các Hợp tác xã DVNN Phước Hậu (*xã Phước Hậu*), Hợp tác xã DVNN Tuần Tú (*xã An Hải*) và Hợp tác xã DVNN Gò Đền (*xã Tân Hải*).

Qua kiểm tra thực tế cho thấy tại các Hợp tác xã DVNN Phước Hậu và Hợp tác xã DVNN Gò Đền, chủ yếu sử dụng cán bộ hiện có ( *kế toán*) của HTX đưa vào để thực hiện mô hình, không đúng bản chất là đưa cán bộ trẻ về hỗ trợ để giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX. Trong đó tại Hợp tác xã DVNN Phước Hậu, kế toán đã nghỉ việc từ đầu năm 2020 nhưng trong năm HTX không tuyển dụng được cán bộ mới, không sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện mô hình.

Tại các Hợp tác xã DVNN Phước Hậu và Gò Đền, các HTX không cung cấp được các chứng từ, sổ sách liên quan phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

Riêng đối với Hợp tác xã DVNN Tuần Tú đã hợp đồng với một cán bộ trẻ về làm công việc kế toán tại HTX. Nhờ có cán bộ trẻ mà việc cập nhật thông tin sổ sách, báo cáo tài chính tốt hơn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, quản lý của HTX.

## II. Đánh giá chung

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của các yếu tố khách quan, đặc biệt là ảnh hưởng của dịch Covid-19 và hạn hán nhưng các địa phương đã nỗ lực triển khai, phấn đấu thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình trong năm 2020. Nguồn vốn thực hiện Chương trình được tinh phân bổ kịp thời và các địa phương đã chủ động trong việc lồng ghép, huy động các nguồn vốn khác để thực hiện.

Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới của nhiều địa phương có chuyển biến tích cực so với cuối năm 2019; một số chỉ tiêu cơ bản đạt được theo kế hoạch đề ra, đến cuối năm không còn xã dưới 10 tiêu chí. Công tác đào tạo nghề lao động nông thôn được chú trọng, thực hiện giúp giải quyết việc làm cho các lao động nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp cho người dân nông thôn, góp phần nâng cao thu nhập, giảm tỷ lệ hộ nghèo ở các địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Chương trình ở một số địa phương vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định. Cụ thể:

- Các địa phương phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu không đạt như mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Việc phối hợp hỗ trợ, giúp đỡ các địa phương phấn đấu đạt chuẩn chưa được đồng bộ; chưa tập trung, ưu tiên đúng mức nguồn lực hỗ trợ cho các địa phương phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; việc huy động, lồng ghép nguồn lực của các địa phương còn hạn chế.
- Công tác đào tạo nghề gắn kết với liên kết tạo việc làm với các doanh nghiệp chưa cao; nặng về đào tạo các nghề nông nghiệp truyền thống và phần lớn chỉ áp dụng vào thực tế sản xuất của hộ gia đình nên mang lại hiệu quả chưa cao, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn còn chậm.
- Việc thực hiện mô hình hỗ trợ cán bộ trẻ về HTX làm việc chưa đúng với thực chất của mô hình, phần lớn các HTX được kiểm tra chủ yếu sử dụng cán bộ hiện có của HTX để thụ hưởng kinh phí hỗ trợ từ mô hình.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế là:

- Về khách quan :
  - + Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và tình hình nắng hạn kéo dài nên việc triển khai Chương trình trong năm còn gặp nhiều khó khăn (*sản xuất đình trệ, người dân không có việc làm...*), dẫn đến kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới (thu nhập, hộ nghèo,...) không đạt theo mục tiêu kế hoạch đề ra và tiến độ giải ngân còn chậm.
  - + Nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Chương trình.
  - + Yêu cầu đạt chuẩn đối với xã nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu khá cao, khó thực hiện. Một số tiêu chí đánh giá còn mang nặng

tính định tính (*hàng rào, công nghệ được chỉnh trang sạch đẹp, có ít nhất 01 mô hình tiên tiến về phát triển sản xuất nâng cao thu nhập...*) nên bước đầu thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng.

- *Về chủ quan:*

+ Các địa phương khi đăng ký phân đầu đạt chuẩn không rà soát, đánh giá kỹ thực trạng của địa phương so với yêu cầu tiêu chí dẫn đến quá trình thực hiện không đạt yêu cầu đề ra; có địa phương từ chối đăng ký đạt chuẩn (*xã Lợi Hải*) nhưng vẫn đưa vào kế hoạch nên không hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.

+ Một số bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ của nhà nước, thiếu ý chí vươn lên; một số địa phương còn khó khăn trong huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước do trên địa bàn ít có doanh nghiệp, tổ chức kinh tế hoạt động; thu nhập người dân thấp dẫn đến hạn chế trong việc đóng góp cho chương trình. .

+ Đội ngũ cán bộ cơ sở có nhiều thay đổi, xáo trộn sau đại hội, nhất là cán bộ phụ trách NTM ở xã; chưa thật sự am hiểu chương trình nên còn lúng túng trong việc theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho lãnh đạo cơ sở trong việc triển khai chương trình. Việc đánh giá tiêu chí ở các xã thường thiếu chính xác, thiếu sự thẩm tra, đánh giá của cấp huyện.

+ Đối với công tác đào tạo nghề lao động nông thôn: Nhận thức của người lao động ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế; có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước; thích đi làm thời vụ, chưa ý thức được việc cần tham gia học nghề để trang bị kiến thức, nâng cao tay nghề. Công tác chỉ đạo ở cơ sở chưa thật sự quyết liệt, còn thiếu chủ động; việc phối hợp giữa các Hội, Đoàn thể cấp xã trong việc tuyên truyền, phổ biến chính sách đào tạo nghề chưa chặt chẽ; một số xã còn chưa định hướng được các ngành nghề cần thiết cho lao động trên địa bàn xã. Do các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn còn ít nên việc thu hút, sử dụng lao động qua đào tạo tại các địa phương còn hạn chế. Người lao động tự canh tác, sản xuất là chính nên hầu hết các lớp đào tạo nghề nông nghiệp thu hút nhiều lao động tham gia hơn các lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp.

+ Đối với mô hình hỗ trợ cán bộ trẻ về làm việc tại các HTX: Việc lựa chọn, thực hiện mô hình tại một số HTX chưa chặt chẽ; hầu hết các HTX đều đăng ký hỗ trợ cán bộ trẻ về làm công tác kế toán và phần lớn sử dụng kế toán hiện có của HTX để đưa vào thực hiện mô hình nhằm nhận được sự hỗ trợ kinh phí hỗ trợ từ mô hình, tiết giảm kinh phí chi lương của HTX và ngoài khoản hỗ trợ từ mô hình thì các HTX không hỗ trợ gì thêm cho cán bộ trẻ (*các khoản đóng BHXH, BHYT, BHTN, chế độ thai sản ....*) .



### **III. Đề xuất, kiến nghị**

Qua kết quả, kiểm tra giám sát, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh đề xuất, kiến nghị một số vấn đề sau:

#### **1. Đối với việc đăng ký và thực hiện xây dựng xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu hàng năm.**

Hàng năm khi đăng ký phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới các địa phương cần rà soát, đánh giá thực trạng thật kỹ so với yêu cầu của Bộ Tiêu chí và khả năng phấn đấu để thực hiện; tránh bệnh thành tích. Các thôn, xã đưa vào kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn cần có sự tập trung chỉ đạo và ưu tiên hỗ trợ nguồn lực ( về đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển sản xuất , giáo dục, môi trường ...) để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

Các địa phương không đạt theo mục tiêu kế hoạch năm 2020, đề nghị tiếp tục xây dựng nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đăng ký thực hiện năm 2021.

#### **2. Đối với công tác đào tạo nghề**

Đề nghị các ngành, các cấp quan tâm hơn nữa đến công tác đào tạo nghề; điều chỉnh các chính sách, chế độ hỗ trợ đối với người học nghề, nhất là bà con vùng DTTS.

#### **3. Đối với mô hình đưa cán bộ trẻ về làm việc tại các HTX.**

Đề nghị Chi cục Phát triển nông thôn- đơn vị trực tiếp triển khai thực hiện mô hình, có kế hoạch tổng kiểm tra, giám sát toàn bộ các HTX tham gia mô hình để có báo cáo đánh giá toàn diện, chính xác về kết quả thực hiện mô hình.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Tư Pháp; Tài chính; Nội vụ; Lao động – TB và XH;
- Chi cục PTNT;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPĐP NTM các huyện;
- UBND các xã: Thành Hải, Phước Thái, Phước Thuận, Thanh Hải, Xuân Hải, Quảng Sơn, Mỹ Sơn, Lợi Hải;
- Các HTX: Phước Hậu, Tuấn Tú, Gò Đền;
- Ban Quản lý các thôn: Ninh Quý 2, An Nhơn;
- Lãnh đạo VPĐP;
- Lưu: VT, PTViet.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Bạch Văn Dương**